

LUẬN ÁN TIẾN SĨ SỬ HỌC

NGUYỄN HỒNG QUÂN. *Hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh.*

Chuyên ngành: Lịch sử cận đại và hiện đại

Mã số: 62 22 50 05

Ngày nay, công cuộc đổi mới được Đảng ta khởi xướng đang phát triển mạnh mẽ, đã tạo nên những thế và lực mới cho đất nước phát triển. Cùng với đổi mới, Việt Nam đang ngày càng mở rộng quan hệ với tất cả các nước trên thế giới, tham gia đầy đủ và tích cực hơn các công việc của thế giới (kinh tế, chính trị, ngoại giao, văn hoá, khoa học, đào tạo-giáo dục, y tế...), cũng như các công việc của Liên Hợp Quốc; và Việt Nam đang vận động để trở thành thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc khoá 2008-2009.

Liên Hợp Quốc có rất nhiều loại hình hoạt động trên khắp thế giới, nhằm đảm bảo cho các nước có được môi trường phát triển hoà bình, ổn định và bền vững. Để tham gia có hiệu quả và chất lượng các công việc quốc tế đó của Liên Hợp Quốc, Việt Nam phải tìm hiểu, nghiên cứu và tích cực tham gia vào tiến trình chung của các nước trên thế giới. Tuy nhiên, hiện nay những hiểu biết và nghiên cứu của chúng ta về hoạt động của Liên Hợp Quốc vẫn còn khá ít. Chính vì vậy, việc nghiên cứu hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh của tác giả

luận án có ý nghĩa hết sức cấp thiết cho hoạt động cụ thể, trực tiếp của nước ta vào hoạt động gìn giữ hoà bình của Liên Hợp Quốc.

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận án được chia làm 3 chương.

Chương 1 *Hoàn cảnh ra đời, cơ sở pháp lý, hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh* (tr.18-71).

Trong chương 1, tác giả luận án đi sâu phân tích về Hiến chương Liên Hợp Quốc, đặc biệt là những điều mục liên quan trực tiếp đến lực lượng gìn giữ hoà bình và các hoạt động của lực lượng này dưới sự chỉ đạo của Liên Hợp Quốc. Tác giả giới thiệu cụ thể về sự ra đời, nhiệm vụ, quyền hạn, qui mô cũng như hiệu quả hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh; đánh giá khách quan về hiệu quả tích cực cũng như những hạn chế của hoạt động gìn giữ hoà bình.

Tác giả luận án viết: "... sự ra đời của lực lượng gìn giữ hoà bình là một sáng kiến lớn của Liên Hợp Quốc trong điều kiện đối đầu Đông-Tây và căng thẳng Xô-Mỹ trong Chiến tranh Lạnh. Đây là kết quả của một loạt thoả hiệp giữa các nước lớn, chủ yếu là giữa Mỹ và Liên Xô" (tr. 71).

Về vai trò của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc, tác giả cho rằng: mặt tích cực của lực lượng gìn giữ hoà bình là tháo gỡ nỗi nhiều cuộc khủng hoảng, không làm xấu thêm tình hình căng thẳng trong Chiến tranh lạnh, góp phần nhất định vào việc dàn xếp và hạn chế nhiều

cuộc xung đột khu vực.

Tóm lại, trên cơ sở phân tích hoàn cảnh ra đời, cơ sở pháp lý, hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, tác giả luận án khẳng định: Mặc dù còn một số hạn chế do điều kiện đối đầu Đông-Tây, nhưng nhìn chung lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc đã góp phần đáng ghi nhận vào sự nghiệp duy trì hoà bình, an ninh thế giới trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh (tr. 72).

Chương 2 *Hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh* (tr.73-143), được chia làm 3 phần:

Phần 1: Bối cảnh quốc tế và sự điều chỉnh chính sách của các uỷ viên thường trực Hội đồng Bảo an đối với hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc.

Phần 2: Mở rộng cơ sở pháp lý, nhiệm vụ và tổ chức lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc.

Phần 3: Các loại hình chiến dịch của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh.

Ở chương 2, tác giả luận án tập trung phân tích về sự thay đổi chính sách đối ngoại nói chung của các nước thành viên Hội đồng Bảo an, trong đó có vấn đề liên quan đến hoạt động gìn giữ hoà bình.

Tác giả luận án cho rằng do bối cảnh quốc tế mới sau Chiến tranh Lạnh (1990) mà các nước lớn bao gồm 5 nước thường trực trong Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã có sự điều chỉnh đối với các hoạt động gìn giữ hoà bình, cụ thể là mở rộng những cơ sở pháp lý và những nhiệm vụ mới (ra đời loại hình gìn giữ hoà bình mở

rộng, một số chiến dịch gìn giữ hoà bình được hỗ trợ bằng hành động cưỡng chế...), phát triển về tổ chức các lực lượng gìn giữ hoà bình bao gồm bộ phận quân sự, cảnh sát, dân sự phối hợp với các tổ chức chuyên môn của Liên Hợp Quốc, các tổ chức phi chính phủ..., phát triển mạnh các loại hình chiến dịch bao gồm: chiến dịch gìn giữ hoà bình truyền thống như tổ chức trưng cầu dân ý tại Tây Sahara-Minurso từ tháng 9/1991 đến nay; chiến dịch hoà bình mở rộng như lực lượng gìn giữ hoà bình tại Campuchia (Untac) từ tháng 11/1991 đến tháng 9/1993; chiến dịch gìn giữ hoà bình xen lẫn hành động cưỡng chế như hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc xen lẫn hành động cưỡng chế tại Liên bang Nam Tư từ năm 1992 đến nay (tr.96-121).

Tác giả luận án nhấn mạnh: Muốn lực lượng gìn giữ hoà bình hoạt động có hiệu quả thì các bên tham chiến phải tuân thủ Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, phải tích cực hợp tác với Liên Hợp Quốc. Luận án phê phán việc Mỹ thực hiện chủ nghĩa bá quyền dưới chiêu bài “nhân quyền cao hơn chủ quyền”, dùng biện pháp “đánh đòn phủ đầu” có lúc đã phớt lờ Liên Hợp Quốc (như phát động chiến tranh Iraq tháng 3/2003) (tr.122).

Sau khi phân tích hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh, tác giả luận án nhận xét: Sau khi kết thúc Chiến tranh Lạnh tới nay, cơ cấu tổ chức của lực lượng gìn giữ hoà bình được đổi mới và củng cố, có cơ quan chuyên trách của Liên Hợp Quốc theo dõi vấn đề này. Đồng thời, cơ sở pháp lý chủ yếu của hoạt động gìn giữ hoà

bình được bổ sung, hoàn thiện.

Hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình cũng có những bước phát triển. Các chiến dịch gìn giữ hoà bình truyền thống không chỉ đáp ứng nhu cầu của các bên xung đột, mà là của các nước lớn, muốn tận dụng vai trò “trung lập” tương đối của Liên Hợp Quốc để kiềm chế, tránh chiến tranh nóng ở một số khu vực... (tr. 144).

Chương 3 *Nhận xét chung và kiến nghị* (tr.145-184).

Qua nghiên cứu hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc sau Chiến tranh Lạnh tác giả luận án đã đưa ra những nhận xét chung; những thách thức chủ yếu mà lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc phải đối mặt trong tương lai; Đồng thời, đưa ra một số kiến nghị về quan điểm, mục tiêu, hình thức, mức độ Việt Nam tham gia các hoạt động của lực lượng gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc trong thời gian tới.

Tác giả luận án cho rằng, các chiến dịch gìn giữ hoà bình của Liên Hợp Quốc là tiếp tục biện pháp thoả hiệp giữa các nước lớn trong việc giải quyết tranh chấp khu vực. Trong giai đoạn từ năm 1991, các hoạt động này có tăng trưởng về số lượng, có sự thay đổi về nội dung và vượt khỏi phạm vi hoạt động truyền thống, làm biến đổi bản chất hoạt động này; đồng thời còn thu hút được sự tham gia của nhiều

thành phần mới. Điều đáng nói nữa là thông qua các hoạt động gìn giữ hoà bình, các nước lớn luôn tìm cách chi phối để mưu lợi cho chính họ.

Bên cạnh đó, tác giả luận án khái quát lại những kết quả đạt được của hoạt động gìn giữ hoà bình Liên Hợp Quốc. Đó là góp phần duy trì an ninh quốc tế, hạn chế nhiều cuộc xung đột, mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, trong lĩnh vực hoạt động gìn giữ hoà bình vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế mà hiện nay cộng đồng quốc tế đang tìm cách khắc phục (tr.186-190).

Đối với Việt Nam, tác giả luận án kiến nghị cần phải “tiếp tục chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế và phù hợp với truyền thống phấn đấu vì hoà bình; trước xu thế hội nhập, Việt Nam cần có chính sách, đồng thời cần chuẩn bị lực lượng để tham gia tích cực các hoạt động của Liên Hợp Quốc, trong đó có những hoạt động trong lĩnh vực gìn giữ hoà bình” (tr. 190).

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm Luận án cấp Nhà nước họp ngày 23/09/2006 tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

PHẠM THU HOA
giới thiệu